

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM NAM HÀ

Số: 254/CBTT-DNH
V/v công bố thông tin định kỳ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ
 - Trụ sở chính: Số 415 đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
 - Điện thoại: 02283.649408 Fax: 02283.636675
 - Người đại diện theo pháp luật: Hà Linh
 - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.
- Loại thông tin công bố: Định kỳ
- Nội dung thông tin công bố:
Báo cáo thường niên năm 2023.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



HÀ LINH

Tài liệu gửi kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2023.

Noi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Thường niên năm 2023

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

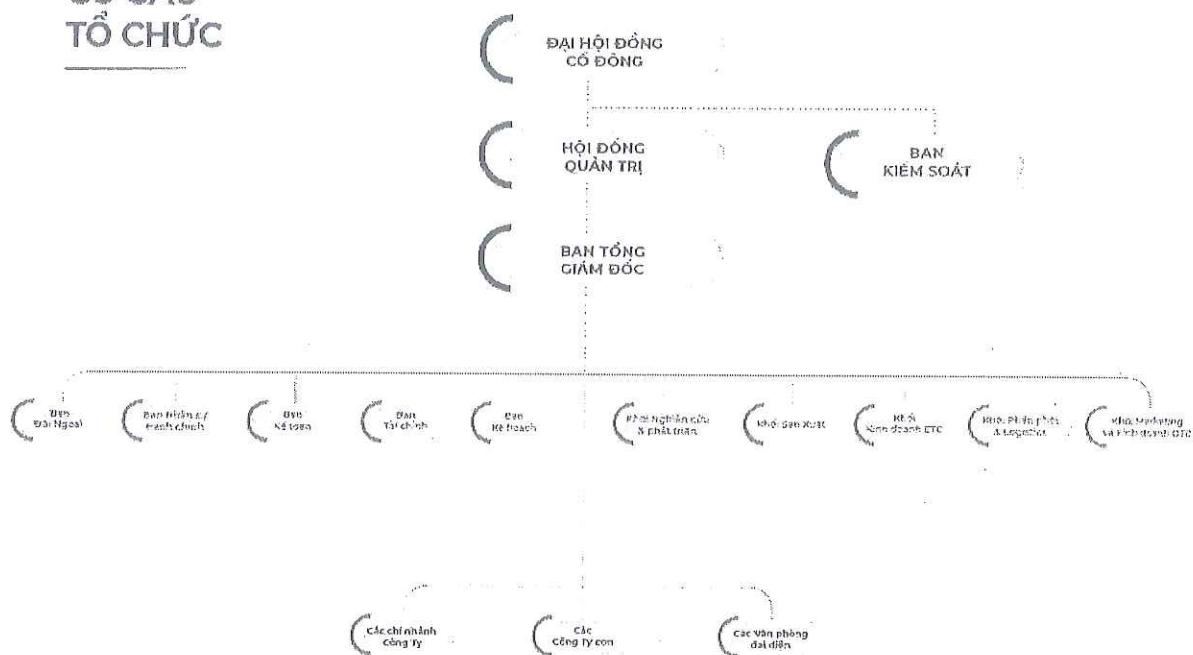
- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0600206147 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/8/2000, cấp thay đổi lần thứ 21 ngày 08/5/2023.
- Vốn điều lệ: 52.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: số 415 đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Số điện thoại: 02283.649408
- Số fax/Fax: 02283.636675
- Website: <http://namhapharma.com>
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Năm 1960: Xí nghiệp dược phẩm Ích Hoa Sinh được thành lập
 - + Năm 2000: Cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà
 - + Năm 2002: Hoàn thành xây dựng nhà máy GMP
 - + Năm 2008: Trở thành công ty đại chúng
 - + Năm 2016: Khánh thành nhà máy sản xuất thuốc đông dược đạt GMP-WHO
 - + Năm 2019: Khánh thành nhà máy GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe.
 - + Năm 2021: Đạt Chứng nhận GACP-WHO (thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu của WHO).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu, thực phẩm chức năng;
 - + Bán buôn dược phẩm, thực phẩm chức năng.
 - Địa bàn kinh doanh: Trong nước và quốc tế.
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- a. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý



CƠ CẤU TỔ CHỨC



Khối	Chức năng chính
Ban Kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> Quản lý, giám sát tiến độ và xúc tiến các hoạt động nhằm thúc đẩy toàn bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong công tác xây dựng kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh; công tác thống kê tổng hợp tình hình sản xuất kinh doanh; điều phối sản xuất kinh doanh; Đầu mối chịu trách nhiệm về công tác mua sắm, đầu tư và xây dựng của Công ty; Thực hiện chức năng tư vấn pháp lý và trợ lý, hỗ trợ hệ thống toàn Công ty.
Ban Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> Lập báo cáo quản trị, kiểm soát tài chính, huy động vốn, quản lý đầu tư và vốn; lập kế hoạch tài chính.
Ban Nhân sự hành chính	<ul style="list-style-type: none"> Tuyển dụng và tuyển chọn nhân sự; xử lý các vấn đề về quan hệ lao động; đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự tiềm năng, kế cận; xây dựng và thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược của Công ty. Dịch vụ hành chính văn phòng; phối hợp với các đơn vị nội bộ trong công tác quản lý các vấn đề về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh, an toàn lao động, bảo vệ môi trường sản xuất và kinh doanh... Nghiên cứu, xây dựng định hướng chiến lược, tham mưu, tổ chức triển khai và quản lý toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) của Công ty.
Ban Kế toán	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện công việc về nghiệp vụ chuyên môn tài chính kế toán Công tác hạch toán kế toán Thiết lập báo cáo trong lĩnh vực kế toán theo quy định của pháp luật, báo cáo quản trị đảm bảo tuân thủ và quản lý Công ty; Kiểm soát và đảm bảo tuân thủ trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, thuế theo

Khối	Chức năng chính
	quy định của pháp luật và của Công ty;
Khối Sản xuất	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất tạo ra sản phẩm nhằm cung ứng cho nhu cầu kinh doanh chung của toàn Công ty, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo chuẩn GMP và tối ưu hóa thời gian, chi phí.
Khối Nghiên cứu và Phát triển	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sản phẩm mới, cải tiến sản phẩm cũ; - Đăng ký lưu hành sản phẩm và kê khai giá; - Thiết lập và quản lý thông tin/tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm, của ngành; - Thiết lập và quản lý các quan hệ hợp tác với đối tác, cơ quan ban ngành liên quan.
Khối Marketing và kinh doanh OTC	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường; - Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển hoạt động kinh doanh của công ty trên kênh OTC; - Quản lý hồ sơ thông tin khách hàng kênh OTC; - Xây dựng và thực hiện các chiến lược Marketing sản phẩm; - Xây dựng và phát triển thương hiệu của Công ty.
Khối Kinh doanh ETC	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích đánh giá và lựa chọn sản phẩm phù hợp cho kênh kinh doanh ETC; - Xây dựng chiến lược giá và chi phí cho từng sản phẩm; - Lập kế hoạch kinh doanh theo tiến độ, dự trù kế hoạch bán, đánh giá khả năng bán và tiêu thụ.
Khối Phân phối và Logistics	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý kho và hàng hóa lưu kho; - Vận chuyển – giao hàng; - Phân phối và luân chuyển hàng hóa.
Ban Đối ngoại	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chức năng đối ngoại.

b. Công ty con/công ty liên kết

- **Công ty TNHH MTV Dược liệu xanh Nam Hà**

Địa chỉ: Lô 2 CN 6, Cụm Công Nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ: 6.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm triệu đồng).

- **Công ty TNHH Dược liệu Nam Hà Điện Biên**

Địa chỉ: Số nhà 77 khối Trường Xuân, Thị Trấn Tuần Giáo, Huyện Tuần Giáo, Tỉnh Điện Biên.

Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ đồng).

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- + Xây dựng chiến lược quảng bá thương hiệu;
- + Tập trung nghiên cứu phát triển công nghệ, phát triển sản phẩm mới; mở rộng vùng nguyên liệu.
- + Nâng cấp chất lượng dịch vụ và môi trường làm việc chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ tốt, thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Trong trung hạn:

- o Thúc đẩy bổ sung thêm doanh thu các sản phẩm mới từ xuất nhập khẩu, đồng thời đẩy mạnh bán hàng vào kênh chuỗi nhà thuốc lớn (kênh MT).
- o Đẩy mạnh khai thác các mặt hàng mới phục vụ kinh thầu ETC và các chương trình thầu Quốc gia.
- o Đầu tư cải tạo và mua sắm thay thế máy móc sản xuất tại các phân xưởng sản xuất của nhà máy WHO GMP hiện tại để gia tăng tỷ lệ tự động hóa và nâng hiệu quả sản xuất.
- o Đầu tư mới và đầu tư bổ sung các hạ tầng công nghệ thông tin và phần mềm mới nhằm đáp ứng quy mô doanh thu, doanh số bán hàng và địa bàn kinh doanh tăng trong thời gian tới.

+ Trong dài hạn:

- o Tiết kiệm chi phí và đạt được các tiêu chuẩn Dược Phẩm như FDA-GMP, EU-GMP, PIC/S, WHO-GMP và các tiêu chuẩn GMP hiện hành của từng thị trường.
- o Đáp ứng nhu cầu sản lượng cần thiết đạt tiêu chuẩn GMP hiện hành của Mỹ, Châu Âu, PIC/S, WHO cho thị trường trong nước và xuất khẩu ngày càng cao.
- o Mở rộng thị trường xuất khẩu sang các quốc gia tại Châu Âu, Châu Á, Châu Úc và các thị trường khó tính khác như Nhật, Mỹ, Canada,
- o Xây dựng và sử dụng máy móc, trang thiết bị hiện đại để sản xuất và tiêu thụ Dược phẩm chữa bệnh cho người.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- + Tạo môi trường làm việc an toàn, thân thiện, có hiệu suất cao.
- + Chấp hành đúng quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với cơ quan thuế, bảo hiểm xã hội, phúc lợi cho NLĐ, tham gia các hoạt động xã hội, ủng hộ, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro từ chuỗi cung ứng, chi phí hậu cần, sức ép về biến động ty giá, nguồn hàng cung cấp do ngành dược trong nước còn phải nhập khẩu nguyên liệu tá dược, bao bì từ nước ngoài với tỷ lệ lên tới 80%-90%.
- Rủi ro từ việc cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các doanh nghiệp trong ngành và giữa các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trước những tác động của nền kinh tế thế giới, nền kinh tế Việt Nam phải chịu rất nhiều ảnh hưởng bởi sự suy thoái toàn cầu trong năm qua. Các doanh nghiệp trong nước đều ghi nhận tình trạng sụt giảm đơn hàng và lợi nhuận do giá nguyên liệu đầu vào tăng cao. Do vậy, kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần dược phẩm Nam Hà cũng bị ảnh hưởng không nhỏ, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Thực hiện 2022	% Tăng/Giảm
Doanh thu	1,000,603	1,008,361	-1%
Tổng chi phí	950,243	900,305	6%
Lợi nhuận sau thuế	39,954	86,151	-54%

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	%TH/KH
Doanh thu	1,000,603	1,253,307	80%
Tổng chi phí	950,243	1,119,075	85%
Lợi nhuận sau thuế	39,954	46,223	86%

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách Ban điều hành và những thay đổi trong năm:

Số	Họ và Tên	Chức danh	Tóm tắt lý lịch
1	Hà Linh	Chủ tịch HĐQT (kể từ ngày 29/4/2023 đến nay)	Từ 10/2022 – 08/5/2023: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà
		Tổng giám đốc (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 08/5/2023)	
2	Hà Thanh Thủy	Tổng giám đốc (kể từ ngày 08/5/2023 đến nay)	Từ 01/10/2022 đến 08/5/2023: Trưởng Ban Kế hoạch Tổng hợp Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 698 người.
- Tóm tắt chính sách đối với người lao động:
 - + Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Nhà nước đối với người lao động. Cán bộ nhân viên đều được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định.
 - + Phối hợp với Công đoàn cơ sở xây dựng các chương trình chăm lo, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người lao động: các chế độ hỗ trợ, bồi dưỡng, tặng quà.....
 - + Bên cạnh hệ thống chính sách nhân sự đang triển khai, trong năm 2023 Công ty đã thực hiện thành công chuẩn hóa Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các Khối/Ban; hệ thống chức danh và phân công công việc tại Công ty, phòng ban và đến từng người lao động để làm nền tảng cho các chính sách nhân sự được hoàn thiện và phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Đầu tư tài chính: Góp vốn vào Công ty TNHH Dược liệu Nam Hà Điện Biên: 3,5 tỷ đồng.
- Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty TNHH MTV Dược liệu xanh Nam Hà: Hoạt động bình thường.
- Công ty TNHH Dược liệu Nam Hà Điện Biên: Hoạt động bình thường.

4. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu/Indicators	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm/% change
Tổng giá trị tài sản	1,011,286,187,043	912,027,710,719	-10%
Doanh thu thuần	999,630,640,485	991,001,169,394	-1%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	105,437,178,289	47,543,353,760	-55%
Lợi nhuận khác	2,619,032,934	2,816,135,586	8%
Lợi nhuận trước thuế	108,056,211,223	50,359,489,346	-53%
Lợi nhuận sau thuế	86,151,010,131	39,954,687,870	-54%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	16,568		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1.13	1.24	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.59	0.81	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.66	0.59	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2	1.5	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	2.31	2.31	
+ Vòng quay tổng tài sản	1.04	1.03	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8.6%	4.0%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	25.2%	10.8%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	8.5%	4.4%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	10.5%	4.8%	

5. Cơ cấu cổ đông

a) Cổ phần:

- Thông tin cổ phần:
 - + Tổng số cổ phần đã phát hành: 5.200.000 cổ phần
 - + Số lượng cổ phần đang lưu hành: 5.200.000 cổ phần
 - + Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
 - + Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Cơ cấu cổ đông:

Số thứ tự	Phân loại	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu	348		
a	Cổ đông lớn	4	4.047.049	77,83%
b	Cổ đông nhỏ	344	1.152.951	22,17%
2	Theo tổ chức/cá nhân			
a	Cổ đông tổ chức	1	1.820.000	35.00%
b	Cổ đông cá nhân	347	3.380.000	65.00%
3	Theo trong nước/ngoài nước			
a	Cổ đông trong nước	348	5.200.000	100,00%
b	Cổ đông nước ngoài	0	0	0,00%
4	Theo cổ đông nhà nước/khác			
a	Cổ đông nhà nước	0	0	0,00%
b	Cổ đông khác	348	5.200.000	100,00%

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Hạn chế.
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:
 - + Công ty đang thực hiện và hướng đến việc triển khai và phát triển các vùng trồng dược liệu;
 - + Xem xét sử dụng năng lượng tái tạo trong các dự án đầu tư mới;
 - + Sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng tại hai nhà máy, kết hợp sử dụng hệ thống cảm biến hồng ngoại tại các khu vực đường đi, cửa ra vào và nhà vệ sinh.
 - + Tái sử dụng nước thải từ hệ thống xử lý RO để đưa vào các tháp giải nhiệt của chiller giải nhiệt nước và nước xả cho các nhà vệ sinh.
 - + Hệ thống lò hơi được cải tiến sử dụng chu trình hấp thụ sử dụng Na_2CO_3 để hấp thụ khí nhà kính, từ đó giảm lượng phát thải khí nhà kính ra môi trường.
 - + Nâng cao hiệu suất sử dụng lò hơi cho cả hai nhà máy Hàn Thuyên và Hòa Xá: Sử dụng nước làm mềm của hệ thống RO và lượng dư khí xả bô của RO tinh khiết để giảm cát cẩn, từ đó việc sử dụng năng lượng hiệu quả. Theo đánh giá hiệu suất sử dụng nhiên liệu được tăng lên 130% so với sử dụng nước sinh hoạt thông thường.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm: 2.165 tấn.

6.3 Tiêu thụ năng lượng:

- Than: Khoảng 563.000 kg.

Trong quá trình sản xuất, các phân xưởng gửi đăng ký năng lượng trong sản xuất, Phòng Kỹ thuật bảo trì điều phối cung cấp hơi bao hòa phù hợp với đăng ký để giảm đốt than số lượng lò hơi, giảm áp suất đầu nguồn (giảm lượng than cấp vào lò).

- Điện: Khoảng 5.481.021 KWh.

- + Công ty đã đầu tư hệ thống HVAC + BMS; các thiết bị trong công ty được nâng cấp, cải tiến tự động hóa, tự động dừng/tắt khi đủ tải, khi không sử dụng.

- + Các thiết bị trong sản xuất sử dụng năng lượng điện được điều khiển công suất bằng biến tần do đó hiệu suất sử dụng điện cao.

- + Khi dừng máy hoặc kết thúc ca làm việc, nhân viên phải kiểm tra, ngắt toàn bộ hệ thống điện khu vực mình phụ trách.

- + Tận dụng ánh sáng tự nhiên, hạn chế sử dụng điện chiếu sáng những nơi không cần thiết (công ty đã lắp đặt đèn năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng ngoài khu vực sản xuất).

- + Vào giờ cao điểm, khôi vă phòng hạn chế sử dụng các thiết bị không cần thiết, tránh gây lãng phí, gây ra nguy cơ mất an toàn lưới điện cho hệ thống điện nhà máy.

- + Nhân viên trong Công ty được tuyên truyền sử dụng tiết kiệm điện tránh gây thất thoát lãng phí.

- + Hưởng ứng các phong trào tiết kiệm điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, tăng cường sản xuất tại các thời gian thấp điểm, hạn chế sản xuất tại giờ cao điểm của lưới điện quốc gia.

6.4 Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
 - + Nguồn cung cấp nước chủ yếu: Công ty TNHH Một Thành viên KD Nước sạch Nam Định.
 - + Tổng cộng: khoảng 78.238 m³
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Giảm 27,37 %
 - + Công ty đã đầu tư 02 dây chuyền sử dụng công nghệ lọc nước tinh khiết RO hiện đại nhằm giảm lượng nước thải trong quá trình lọc.
 - + Lượng nước thải từ các hệ thống như nước cất, lọc nước tinh khiết được tái sử dụng vào các mục đích khác như nước tưới cây, nước cho nhà vệ sinh, PCCC..., từ đó tiết kiệm được nguồn nước.
 - + Lắp thu hồi nước sinh hàn của hệ thống nước cất tại Phân xưởng 3, Phân xưởng 6 để tái sử dụng.
 - + Các phòng, ban tuyên truyền, vận động nhân viên sử dụng nước sinh hoạt hiệu quả.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đ.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.
 - + Số lượng lao động: 698 người.
 - + Mức thu nhập trung bình đối với công nhân sản xuất: 10.746.390 đồng/người/tháng.
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:
Năm 2023, các chính sách, chế độ đối với người lao động vẫn luôn được coi trọng. Thu nhập được đảm bảo, việc khám sức khỏe định kỳ, du lịch hàng năm cho tất cả CBCNV được duy trì với chế độ phúc lợi ngày càng được nâng cao. Các nhân viên, công nhân sau khi được tuyển dụng chính thức đều được đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm theo quy định.
- Hoạt động đào tạo người lao động
 - o Hàng năm đào tạo cho công nhân về việc chấp hành các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GMP-WHO, GLP, GSP, GDP, đào tạo ATBHLĐ, quy trình vận hành trang thiết bị....
 - o Cử CBCNV tham gia các chương trình đào tạo chuyên môn ngắn hạn khác của các đơn vị: Viện Kiểm nghiệm thuốc TW, Trung tâm đào tạo và hỗ trợ doanh nghiệp dược mỹ phẩm - Cục Quản lý Dược, Trung tâm Dược lý lâm sàng - Đại học Y Hà Nội ...

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Thực hiện nghĩa vụ tài chính đầy đủ với Nhà nước;
- Tuân thủ pháp luật;
- Tạo công ăn việc làm cho người lao động tại địa phương;
- Triển khai các hoạt động từ thiện, tài trợ, hoạt động xã hội: Tài trợ y tế tại Bệnh viện Phổi Trung Ương, tặng quà nhân ngày Thương binh liệt sĩ cho Hội Đông Y quận Cầu Giấy (Hà

Nội); tài trợ Hội nghị Khoa học hô hấp Việt Nam; Tặng quà cho người nghèo, gia đình chính sách, khó khăn, người cao tuổi.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2023, các doanh nghiệp được phải đổi mới với những khó khăn, thách thức lớn như: kinh tế tăng trưởng chậm; cầu tiêu dùng yếu; biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào; cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành; sức ép từ tỷ giá gia tăng. Tình hình kinh doanh ở mảng OTC có dấu hiệu đi ngang, thậm chí suy giảm nhẹ. Sức mua qua kênh OTC bị ảnh hưởng phần nào bởi sức cầu yếu đi khi thu nhập người tiêu dùng giảm. Ngoài ra, sau thời kỳ dịch bệnh kéo dài, lợi dụng sự rỗi ren của thị trường trong giai đoạn nhu cầu sử dụng, tích trữ các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, các sản phẩm về đường hô hấp tăng đột biến, các sản phẩm chăm sóc sức khỏe đã bùng nổ, trong khi việc kiểm soát chất lượng còn nhiều khó khăn, có những sản phẩm hàng giả, hàng nhái xuất hiện, gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng và ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển lành mạnh của thị trường dược. Tuy nhiên, tình hình chung của kênh phân phối thuốc ở các bệnh viện (ETC) chứng kiến sự tăng trưởng khá tốt. Trong đó, đóng góp lớn cho sự tăng trưởng của kênh này đến từ việc các quy chế đấu thầu thuốc trong bệnh viện đã được nới lỏng và thông thoáng hơn. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không nằm ngoài xu thế chung đó.

Do tình trạng khó khăn chung, các mục tiêu đề ra trong năm chưa đạt được như kỳ vọng nhưng Công ty tin rằng, với chính sách rõ ràng, cụ thể, cùng với sự quyết tâm cao độ của đội ngũ quản lý doanh nghiệp và toàn thể người lao động, Công ty sẽ hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh trong thời gian tới, tạo nền tảng cho sự phát triển sau này.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

Năm 2023, tổng tài sản của Công ty giảm 10% (99.2 tỉ đồng) so với 2022, chủ yếu là do biến động tài sản ngắn hạn (giảm 17% ~ 116 tỉ đồng). Tài sản ngắn hạn giảm chủ yếu là hàng tồn kho (giảm 40% ~ 129 tỉ đồng), các khoản tiền và tương đương tiền giảm 39% (~ 46.9 tỉ đồng). Liên quan đến tài sản ngắn hạn, khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tăng 686% (~17.1 tỉ đồng), các khoản phải thu ngắn hạn tăng 19% (~ 41.9 tỉ đồng).

Về cơ cấu tài sản, tỉ trọng tài sản ngắn hạn giảm từ 67% xuống còn 62%, ngược lại tỉ trọng tài sản dài hạn tăng lên từ 33% lên 38%. Hầu hết các tài sản ngắn hạn đều có tỉ trọng giảm so với năm 2022, tuy nhiên đáng lưu ý các khoản phải thu lại có tỉ trọng tăng lên từ 22% lên 29%, phản ánh tình trạng bị chiếm dụng vốn gia tăng so với năm trước. Về tài sản dài hạn có tăng nhẹ 5% (~17 tỉ đồng) so với năm 2022, chủ yếu do biến động liên quan tài sản cố định tăng 3% (~ 8 tỉ đồng), đầu tư công ty con tăng 54% (3.5 tỉ đồng). Qua đó cũng phản ánh Công ty đang tích cực đẩy mạnh các hoạt động đầu tư để mang lại hiệu quả tài chính lâu dài.

Qua các chỉ tiêu về khả năng thanh toán có thể thấy năm 2023 tình hình thanh toán của Công ty có cải thiện nhẹ nhưng chưa đáng kể so với năm 2022. Về cơ cấu vốn, hệ số nợ trên tổng tài sản có cải thiện nhẹ, giảm từ 0.66 xuống còn 0.59 vào năm 2023. Vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản duy trì gần như tương đương so với năm ngoái. Năm 2023 cả nền kinh tế rơi vào tình trạng khó khăn chung cộng thêm những bất ổn về chính trị toàn cầu ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả:

Năm 2023, nợ phải trả giảm 19% (~126.8 tỉ đồng) so với năm 2022 do nợ ngắn hạn giảm mạnh 24% (~144.5 tỉ đồng). Nợ ngắn hạn giảm chủ yếu do vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

giảm 24% (~74.6 tỉ đồng), chi phí phải trả ngắn hạn giảm 78% (~45.2 tỉ đồng), phải trả người bán ngắn hạn giảm 21% (~31.7 tỉ đồng), phải trả người lao động giảm 26% (~10.8 tỉ đồng).

Trong năm 2023, Công ty có tiến hành sửa chữa lớn nhà máy ở 415 Hàn Thuyên Nam Định và nâng cấp máy móc thiết bị dẫn tới nợ dài hạn năm 2023 tăng lên 24% (~17.6 tỉ đồng), chủ yếu do vay và nợ thuê tài chính dài hạn tăng 26% (~14 tỉ đồng).

Về tỉ trọng nợ phải trả, nợ dài hạn tỉ trọng tăng lên (từ 11% lên 17%), nợ ngắn hạn tỉ trọng lại giảm (từ 89% xuống còn 83%). Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu năm 2023 có cải thiện tốt hơn năm trước từ 2 xuống còn 1.5. Trong năm 2023 với những biến động mạnh về tỉ giá, lãi suất cộng những bất ổn liên quan khác hệ lụy là nền kinh tế rất khó khăn, Công ty cũng bị ảnh hưởng không nhỏ, hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu của Công ty giảm mạnh từ 25.2% xuống mức 10.8%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã ban hành cơ cấu tổ chức mới và chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị, phòng, ban trong công ty.
- Hoàn thiện tái cấu trúc hệ thống kinh doanh OTC và ETC trên toàn quốc.
- Ban hành quy chế lương mới cho hệ thống kinh doanh OTC.
- Ban hành nội quy lao động, thoả ước lao động tập thể và đạt được sự đồng thuận của 100% người lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tập trung nâng cao năng lực sản xuất:
 - + Đầu tư, nâng cấp máy móc thiết bị của hai nhà máy hiện tại.
 - + Đầu tư dây chuyền máy sơ chế, chế biến dược liệu.
 - + Đầu tư dây chuyền chiết xuất Shikimic Acid từ Hoa Hồi.
 - + Hợp tác xây dựng nhà máy FDA- GMP.
- Dành sự ưu tiên cao cho nghiên cứu phát triển:
 - + Trang bị các máy móc, thiết bị công nghệ mới.
 - + Tuyển dụng nhân sự có trình độ, chất lượng cao.
 - + Đầu tư nghiên cứu các sản phẩm mới hàm lượng khoa học công nghệ cao.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Sản lượng điện, nước tiêu thụ hàng tháng được kiểm soát chặt chẽ nhằm tránh tình trạng lãng phí.

- Tiết kiệm năng lượng luôn được Công ty quan tâm. Bên cạnh việc sử dụng nguồn điện lưới, Công ty sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng.

- Nước thải từ hệ thống xử lý RO được tái sử dụng - đưa vào các tháp giải nhiệt của chiller giải nhiệt nước, nước cho PCCC và nước xả cho các nhà vệ sinh.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ.

- Hàng năm Công ty đều triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Tổ chức các lớp tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ để trang bị cho người lao động kiến thức về an toàn và kỹ năng ứng phó với những tình huống khẩn cấp.

- Công ty có mạng lưới an toàn vệ sinh và luôn kiểm tra để đảm bảo điều kiện lao động an toàn cho người lao động.

- Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc đưa người lao động đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo bên ngoài để nâng cao trình độ, cập nhật kỹ thuật công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Công ty cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với môi trường và cộng đồng với mục tiêu chính là đảm bảo lượng khí thải, nước thải đã qua xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi đưa ra môi trường.

- Công ty tiếp tục hỗ trợ, sẻ chia với người dân bằng các chương trình hỗ trợ thuốc cũng như phối hợp với các y bác sĩ tổ chức các chương trình khám và cấp phát thuốc miễn phí.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2023 nền kinh tế tăng trưởng chậm, những loại thuốc thiết yếu (tim mạch, ung thư, kháng sinh) vẫn tăng trưởng doanh thu, ngược lại những thuốc mang tính chất hỗ trợ điều trị, thực phẩm chức năng bị ảnh hưởng nhiều. Doanh thu thuần bán hàng đạt 991 tỷ đồng, tương đương 86 % so với kế hoạch và đạt 99 % so với cùng kỳ. Kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty gặp không ít khó khăn, thách thức từ các yếu tố bên ngoài:

- Giá các loại nguyên liệu, hóa chất được tăng do khan hiếm nguồn cung, giao thương bị hạn chế hoặc cấm vận, chiến sự căng thẳng giữa Nga và Ukraine và hệ quả là nhiều quốc gia gia tăng việc dự trữ nguyên liệu dược với mục đích dự phòng cho những biến cố phát sinh.

- Cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp sản xuất thuốc trong nước với nhau về giá đối với các sản phẩm thuốc generic.

- Mức thu nhập của người dân giảm, sức mua yếu ảnh hưởng rất lớn đến doanh số bán hàng toàn kênh OTC.

- Thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao, có kinh nghiệm đáp ứng cho nhu cầu phát triển của công ty cũng như cạnh tranh trong quá trình hội nhập.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty

- Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước đối mặt với những biến động lớn, việc duy trì sự tăng trưởng và ổn định cho doanh nghiệp làm một thách thức không nhỏ. Tại Dược Nam Hà, các chiến lược đã được triển khai, từ việc tối ưu hóa hoạt động, ứng dụng công nghệ, đến mở rộng thị trường và đa dạng hóa sản phẩm, đã phản ánh sự linh hoạt trong quản lý và sự quyết tâm của Ban điều hành cùng các cán bộ quản lý.

- Trong năm 2023, Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin đầy đủ, minh bạch theo đúng quy định pháp luật.

- Trong quá trình triển khai thực hiện khi phát sinh khó khăn trong công tác điều hành, Ban điều hành đã báo cáo HĐQT. Căn cứ tình hình thực tế, HĐQT đã xem xét, đánh giá để đưa ra hướng giải quyết nhanh chóng, kịp thời đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng định hướng.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng cường vai trò giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành, cán bộ quản lý trong việc thực thi các nghị quyết của ĐHĐCD/HĐQT để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và hoàn thành chỉ tiêu.

- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro để đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành. Tăng cường tính minh bạch của báo cáo tài chính và công bố thông tin.

- Tiếp tục nâng cấp các dây chuyền sản xuất đáp ứng tiêu chuẩn WHO-GMP giúp Công ty mở rộng năng lực sản xuất, đáp ứng nhu cầu thị trường và duy trì danh tiếng về chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.
- Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật và linh hoạt thích nghi với thay đổi trong lĩnh vực dược phẩm và quy định liên quan.
- Nâng cao năng lực quản trị công ty dựa trên các thông lệ tốt trong nước và quốc tế để tối đa hóa hiệu quả hoạt động và giá trị công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Số	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hà Linh	Chủ tịch HĐQT	29/04/2023	
2	Đinh Thị Khánh Ly	Thành viên HĐQT	29/04/2023	
3	Nguyễn Đắc Trường	Thành viên HĐQT	29/04/2023	
4	Phạm Thị Hạnh	Thành viên HĐQT	Tái bổ nhiệm 29/04/2023	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT 29/04/2023
5	Hà Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	29/04/2023	
6	Nguyễn Trung Kiên	Thành viên HĐQT		29/04/2023
7	Nguyễn Việt Phương	Thành viên HĐQT		29/04/2023
8	Nguyen Tom Thanh	Thành viên HĐQT		29/04/2023
9	Trần Sơn Hải	Thành viên HĐQT		29/04/2023

b) Danh sách tham gia các cuộc họp của thành viên HĐQT

- Giai đoạn từ ngày 01/01/2023 đến ngày 28/04/2023:

Số	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự hội nghị/Ghi chú
1	Phạm Thị Hạnh	8/8	100%	
2	Nguyễn Trung Kiên	8/8	100%	
3	Nguyễn Việt Phương	8/8	100%	
4	Nguyen Tom Thanh	0/8	0%	Vắng mặt có lý do
5	Trần Sơn Hải	0/8	0%	
6	Trần Thị Quỳnh Mai	8/8	100%	Vai trò Thường trực HĐQT
7	Hà Linh	8/8	100%	

- Giai đoạn từ ngày 29/04/2023 đến ngày 31/12/2023:

Số	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hà Linh	14/14	100%	
2	Phạm Thị Hạnh	14/14	100%	
3	Hà Thanh Thủy	14/14	100%	
4	Nguyễn Đắc Trường	14/14	100%	
5	Đinh Thị Khánh Ly	14/14	100%	

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

- Chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành và các bộ phận quản lý khác trong việc thực thi nghị quyết ĐHĐCDĐ.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và các phiên họp theo yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và hỗ trợ, chỉ đạo Ban Điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (sxkd) đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

- Các quyết định của HĐQT đã được thông qua:

Số	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	1001.1/2023/NQ-HĐQT.DPNH	10/01/2023	Dự án Sâm Ngọc Linh
2	1001.2/2023/NQ-HĐQT.DPNH	10/01/2023	Đàm phán, hoàn thiện ký kết hợp đồng thiết kế thi công tòa nhà
3	1701/2023/NQ/HĐQT-DPNH	17/01/2023	Kế hoạch thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất văn phòng Hà Nội
4	1701/2023/NQ/HĐQT-DPNH	17/01/2023	Phê duyệt ngân sách dự chi hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, báo cáo kết quả kinh doanh 2022 và kế hoạch kinh doanh 2023
5	2701/2023/NQ/HĐQT-DPNH	27/01/2023	Ban hành cơ cấu tổ chức mới của các khối, phòng, ban và các đơn vị trực thuộc công ty
6	1003.1/2023/NQ-HĐQT-DPNH	10/03/2023	Phê duyệt dự án đầu tư trồng và phát triển vùng dược liệu quý
7	1003.2/2023/NQ-HĐQT-DPNH	10/03/2023	Thành lập quỹ khoa học và công nghệ
8	1603/2023/NQ-HĐQT-DPNH	16/03/2023	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự họp ĐHĐCDĐ thường niên năm 2023
9	01/2023/NQ-HĐQT	08/5/2023	Phê duyệt kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 kể từ ngày 08/5/2023.
10	03/2023/NQ/HĐQT	08/5/2023	Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc

Số	Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
11	04/2023/NQ/HĐQT	08/5/2023	Giao nhiệm vụ, quyền hạn cho TGĐ
12	0905/2023/NQ/HĐQT-DPNH	09/5/2023	Thực hiện huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh
13	2405/2023/NQ-HĐQT	24/5/2023	Thanh lý và đầu tư mới tài sản cố định
14	0906/2023/NQ-HĐQT	09/6/2023	Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 theo phê duyệt của ĐHĐCĐ năm 2023
15	1606/2023/NQ-HĐQT	16/6/2023	Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023
16	217/2023/NQ-HĐQT	21/7/2023	Giao nhiệm vụ thực hiện dự án đầu tư trồng và phát triển vùng dược liệu quý
17	2507/2023/NQ-HĐQT	25/07/2023	Phê duyệt báo cáo kết quả sxkd 06 tháng đầu năm và kế hoạch sxkd 06 tháng cuối năm 2023
18	31/07/2023/NQ-HĐQT	31/07/2023	Điều chỉnh cơ cấu bộ máy tổ chức công ty
19	0108/2023/NQ-HĐQT	01/8/2023	Kế hoạch triển khai giai đoạn lập các báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, khả thi và tư vấn thi công xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn FDA
20	1810/2023/NQ-HĐQT	18/10/2023	Chi trả cổ tức năm 2022
21	611/2023/NQ-HĐQT	06/11/2023	Lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh
22	1411/2023/NQ-HĐQT	14/11/2023	Phê duyệt ngân sách dự chi hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Số	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Vũ Thị Minh Thu	Trưởng BKS	Bắt đầu là thành viên BKS từ ngày 29/04/2023
2	Phạm Minh Sơn	Thành viên BKS	
3	Đoàn Thị Thanh Huyền	Thành viên BKS	
4	Ngô Đức Tâm	Trưởng BKS	Không còn là thành viên BKS từ ngày 29/04/2023
5	Phạm Thanh Huyền	Thành viên BKS	
6	Nguyễn Anh Khoa	Thành viên BKS	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, BKS đã phân công nhiệm vụ kiểm tra giám sát cho từng thành viên trong ban để đạt được hiệu quả cao trong quá trình kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty. BKS đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCD năm 2023, cụ thể:

- + Tham gia hỗ trợ chuyên môn cho các phân xưởng, trung tâm kiểm soát chất lượng tại hai nhà máy nhằm đảm bảo tuân thủ WHO-GMP, ISO.
 - + Thăm tra báo cáo tài chính và đưa ra các khuyến nghị.
 - + Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban TGĐ đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - + Giám sát HĐQT, Ban TGĐ trong việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCD, các Nghị quyết của HĐQT;
 - + Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - + Kiểm tra, giám sát về hoạt động quản lý và thực hiện sản xuất kinh doanh tại hai nhà máy, phân xưởng sản xuất, chi nhánh của Công ty;
 - + Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy trình, quy chế và quy định nội bộ của Công ty;
 - + Triển khai đánh giá chất lượng nội bộ và quản lý rủi ro; định kì kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các kiến nghị; đưa ra các khuyến nghị để hoàn thiện các quy chế trong hệ thống quản trị và hệ thống quản lý Công ty.
- Việc tham dự các cuộc họp của BKS:

Số	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp/Ghi chú
1	Vũ Thị Minh Thu	4/4	100%	100%	
2	Phạm Minh Sơn	4/4	100%	100%	
3	Đoàn Thị Thanh Huyền	4/4	100%	100%	
4	Ngô Đức Tâm	0	0%	0%	Miễn nhiệm kể từ ngày 29/4/2023
5	Phạm Thanh Huyền	0	0%	0%	
6	Nguyễn Anh Khoa	0	0%	0%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a) Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Tổng thù lao năm 2023 phải chi trả cho các thành viên HĐQT là: 445.800.000 đồng.
- Tổng thù lao năm 2023 phải chi trả cho các thành viên BKS là: 196.152.000 đồng.
- Tổng thù lao năm 2023 đã chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS là: 0 đồng.
- Tổng thù lao năm 2023 còn phải chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS là: 641.952.000 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính



1. *Ý kiến kiểm toán:* Không.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

